

Sách Giô-ên và Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy La-ô-đi-xê - Số Bảy

Jeff Pippenger

2025-12-09

Số bảy

Trong vài bài viết đầu tiên, chúng tôi đã đưa vào đoạn trích từ The Desire of Ages bàn về việc Đấng Christ trình bày dụ ngôn vườn nho cho những người Do Thái hay bất bẻ. Dụ ngôn về bài ca vườn nho cũng chính là bài ca của Môi-se và Chiên Con mà một trăm bốn mươi bốn nghìn người hát, và sự linh hứng cho chúng ta biết rằng “bài ca” trong lời tiên tri tượng trưng cho một “kinh nghiệm”. Một trăm bốn mươi bốn nghìn người theo Chiên Con bất cứ Ngài đi đâu, vì thế họ sẽ trải qua cùng một kinh nghiệm như Đấng Christ và Môi-se. Đấng Christ, như Ômêga của lịch sử tiên tri Y-sơ-ra-ên xưa, và Môi-se, Anpha của lịch sử tiên tri Y-sơ-ra-ên xưa, đều sống trong những thời kỳ song song khi một dân giao ước trước kia đang bị Chúa bỏ qua, và một dân giao ước mới đang được chọn. Một trăm bốn mươi bốn nghìn người hát bài ca của Môi-se và của Chiên Con bằng cách trải nghiệm một lịch sử trong đó một dân giao ước trước kia đang bị Chúa bỏ qua, trong khi Chúa bước vào giao ước với dân giao ước cuối cùng của Ngài.

Về mặt tiên tri, khi Đấng Christ trình bày dụ ngôn, điều đó tương ứng với việc Phi-e-rơ nói với những người Do Thái hay bất bẻ tại Lễ Ngũ Tuần. Trong cuộc khủng hoảng cuối cùng, việc Chúa Giê-su trình bày dụ ngôn cho những người Do Thái hay bất bẻ tượng trưng cho những người đang hát bài ca vườn nho cho những kẻ say sưa của Êpraim. Phi-e-rơ đang trình bày cùng một bài ca tại Lễ Ngũ Tuần, chỉ có điều ông hát theo cung giọng của Giô-ên. Bài ca vườn nho là bài ca về một dân giao ước cũ đang bị ly dị, cùng lúc đó một dân giao ước mới đang được kết hôn với Chúa. Những trinh nữ đã thất vọng và bước vào thời kỳ trì hoãn đang chờ đợi lễ cưới, và sự ứng nghiệm trọn vẹn sẽ là việc họ đang chờ sự đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người.

Sách Giô-ên khởi đầu bằng chương thứ nhất, thuật lại rằng vườn nho của Đức Chúa Trời đã bị những kẻ uống rượu và rượu mạnh tàn phá; “rượu mới” đã bị cất khỏi miệng họ. Ngay khi Chúa Giê-xu cho người Do Thái biết rằng vương quốc của họ sẽ bị lấy khỏi họ và trao cho một nhóm tá điền sẽ kết sinh những hoa trái chân thật của vườn nho, Ngài liền chuyển ý và trích dẫn về viên đá góc trong Đền Thờ đã bị gạt sang một bên, nhưng vốn được định để trở thành đá đỉnh góc. Sự khởi đầu sẽ được lặp lại vào lúc kết thúc, và khi lễ thật này được bày tỏ, nó được mô tả là “lạ lùng.”

Quy tắc “đề cập lần đầu” trong Lời của Đức Chúa Trời cho chúng ta biết rằng, vì Giô-ên trước hết đề cập đến sự tàn phá vườn nho, nên đó là điểm trọng yếu trong lời chứng của ông. Giô-ên không đơn độc, vì mọi đại tiên tri đều bắt đầu lời chứng của mình bằng cách nêu lên tội lỗi và tình trạng hư mất của Y-sơ-ra-ên.

Trong Isaiah hai mươi tám, những "kẻ nhạo báng cầm quyền" ở "Jerusalem" được mô tả là "những kẻ say rượu của Ephraim," và là "vương miện của kiêu ngạo." "Crown" tượng trưng cho quyền lãnh đạo và "pride" tượng trưng cho bản chất Sa-tan.

Những kẻ say rượu được tương phản với những người còn sót lại (“residue”), những người trở nên “mã” vinh hiển của Đức Chúa Trời, vì trong thời kỳ mưa cuối mùa Chúa thiết lập “vương quốc vinh hiển” của Ngài, như được tiêu biểu bởi việc Ngài thiết lập “vương quốc ân điển” tại thập tự giá. Vương quốc ân điển tại thập tự giá tiêu biểu cho vương quốc vinh hiển vào thời điểm luật ngày Chủ nhật.

Mưa muện bắt đầu vào ngày 11/9 khi việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn nghìn và sự phán xét đối với những người sống cũng bắt đầu. Trong thời kỳ đóng ấn, sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh khởi đầu vào ngày 11/9, khi Chúa Giê-su hà hơi vài giọt. Đó là nền tảng, và sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh tại Tiếng Kêu Nửa Đêm là viên đá chóp đỉnh. "Marvelous" là một biểu tượng cho giai đoạn tuôn đổ Đức Thánh Linh từ "11/9 cho đến luật ngày Chủ nhật".

Biểu tượng vừa song hành vừa đối nghịch của “mã” tượng trưng cho quyền lãnh đạo được trình bày trong tường thuật Ê-sai đoạn hai mươi tám, khi những kẻ say rượu cai trị Giê-ru-sa-lem bị gạt qua một bên và quyền lãnh đạo của Hội thánh Đức Chúa Trời được trao cho số sót lại. Điều này minh họa cho dụ ngôn vườn nho. Mã của kẻ say rượu bị cất bỏ, và một trăm bốn mươi bốn nghìn bấy giờ trở thành “mã” đại diện cho vương quốc của Đấng Christ. Ê-sai dạy cùng một lẽ thật ở đoạn hai mươi hai, khi Sép-na bị đày đến một xứ xa và được Ê-li-a-kim thay thế. Dù là những kẻ say rượu của Ê-phra-im hay Sép-na ở đoạn hai mươi hai, cả hai đều biểu trưng cho việc tầng lớp lãnh đạo của dân giao ước trước đây của Đức Chúa Trời bị bỏ qua.

Xa-cha-ri chỉ ra Sự Vào Thành Khải Hoàn, cũng chính là tiếng kêu lúc nửa đêm, và các câu tiếp theo phù hợp với Ê-sai khi gọi dân của Đức Chúa Trời là một mã triều thiên.

Hỡi con gái Si-ôn, hãy vui mừng lớn; hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy reo hò: kìa, Vua của người đang đến với người; Ngài là Đấng công chính và mang sự cứu rỗi; khiêm nhu, cười trên một con lừa, trên một lừa con, con của lừa cái. Ta sẽ dứt bỏ xe chiến khỏi Êp-ra-im, và ngựa chiến khỏi Giê-ru-sa-lem; cung chiến trận cũng sẽ bị bẻ gãy; Ngài sẽ tuyên bố bình an cho các dân tộc; và quyền trị vì của Ngài sẽ trải từ biển này đến biển kia, và từ sông cho đến tận cùng cõi đất.

Còn người nữa, bởi huyết của giao ước người, ta đã đem các tù nhân của người ra khỏi hố nơi không có nước.

Hãy trở về đồn lũy, hỡi những tù nhân của hy vọng: ngay hôm nay Ta tuyên bố rằng Ta sẽ trả cho người gấp đôi; khi Ta đã giương Giu-đa làm cung cho Ta, tra Êp-ra-im vào cung, và đẩy lên các con trai người, hỡi Si-ôn, chống lại các con trai Hy Lạp, thì Ta sẽ làm cho người như gươm của một dũng sĩ.

Và Đức Chúa sẽ hiện ra trên họ, mũi tên của Ngài sẽ phóng đi như tia chớp; và Đức Chúa Trời sẽ thổi kèn, và sẽ tiến đi cùng những con cuồng phong từ phương nam. Đức Chúa các đạo binh sẽ bảo vệ họ; họ sẽ tiêu diệt và đánh phục bằng đá ném; họ sẽ uống và reo hò như vì rượu; họ sẽ đầy dẫy như những cái chén, như các góc bàn thờ. Trong ngày ấy, Đức Chúa Trời của họ sẽ cứu họ như bầy chiên của dân Ngài; vì họ sẽ như những viên đá của một vương miện, được giương cao như cờ hiệu trên đất của Ngài. Vì sự nhân lành của Ngài lớn biết bao, và vẻ đẹp của Ngài lớn biết bao! Lúa sẽ làm cho trai trẻ vui mừng, và rượu mới làm cho các thiếu nữ hân

hoan. Xa-cha-ri 9:9-17.

Câu mười một (9:11) chép: “Còn về phần người cũng vậy, nhờ huyết của giao ước người Ta đã phóng thích các tù nhân của người khỏi hố không có nước.” Đấng Christ đã xác nhận giao ước với nhiều người trong một tuần lễ, và tuần lễ ấy bắt đầu từ phép báp-têm của Ngài. Trong ba năm rưỡi Đấng Christ bước đi giữa loài người, và vào giai đoạn kết thúc của ba năm rưỡi ấy, Ngài đã ứng nghiệm lời tiên tri của Xa-cha-ri báo trước sự khải hoàn tiến vào Giê-ru-sa-lem của Đấng Mê-si-a. Tiếng kêu lúc nửa đêm đã mở ra một thời kỳ dẫn đến sự chết, sự chôn và sự sống lại của Đấng Christ. Phép báp-têm của Đấng Christ tượng trưng cho sự chết, sự chôn và sự sống lại của Ngài, nên điểm khởi đầu và điểm kết thúc của giai đoạn ba năm rưỡi trùng nhau.

Phép báp-têm của Đấng Christ tượng trưng cho 11/9, và 11/9 đánh dấu sự khởi đầu của một thời kỳ kết thúc tại luật ngày Chủ nhật. Vào 11/9, mưa cuối mùa bắt đầu rưới, và đến luật ngày Chủ nhật thì nó được tuôn đổ không chừng mực, như được tiêu biểu bởi việc Đấng Christ hà hơi trên các môn đồ như vài giọt mưa báo trước sự tuôn đổ tại Lễ Ngũ Tuần.

Xa-cha-ri 9:11 ứng hợp với 9/11 và cả với Tiếng Kêu Nửa Đêm dẫn đến luật ngày Chủ nhật. Vào 9/11, sứ điệp La-ô-đi-xê đã đến như lẽ thật hiện tại, như nó đã từng đến vào các năm 1856 và 1888. Sứ điệp La-ô-đi-xê được ban cho những người không nhận biết rằng họ đã chết. Họ ở trong một "hố", không có sứ điệp mưa muộn, vì hố của họ không có nước. Nếu La-ô-đi-xê chỉ cần đáp lại tiếng gõ nơi lòng mình, Chúa sẽ nâng họ ra khỏi hố; vì cho đến khi thời kỳ ân điển khép lại lúc luật ngày Chủ nhật được ban hành, họ vẫn là "tù nhân của niềm hy vọng."

Còn về phần người nữa, bởi huyết giao ước của người, Ta đã giải thoát các tù nhân của người khỏi hố không nước. Hỡi những tù nhân của hy vọng, hãy trở về đôn lữ; ngay hôm nay Ta tuyên bố rằng Ta sẽ đền lại cho người gấp đôi. Xa-cha-ri 9:11, 12.

Sự kiện 11/9 đã thêm sức mạnh cho sứ điệp đã xuất hiện vào năm 1989. Sứ điệp ấy là sứ điệp của thiên sứ thứ ba, nhưng trong cấu trúc và thuật ngữ của phong trào cải cách Millerite, năm 1989 đánh dấu sự xuất hiện của thiên sứ thứ nhất. Sứ điệp của thiên sứ thứ nhất đã được thêm sức mạnh vào ngày 11 tháng 8 năm 1840 bởi sự ứng nghiệm của một lời tiên tri liên quan đến Hội giáo, và điều đó chỉ ra rằng sự xuất hiện của thiên sứ thứ ba vào năm 1989 sẽ được thêm sức mạnh bởi sự ứng nghiệm của một lời tiên tri liên quan đến Hội giáo.

Khi lời tiên tri về Hội giáo được xác nhận vào ngày 11 tháng 8 năm 1840, thiên sứ của Khải Huyền 10 đã giáng xuống, qua đó tượng trưng cho sự giáng xuống của thiên sứ của Khải Huyền 18 vào ngày 11/9. Sự gia tăng quyền năng của thiên sứ thứ nhất vào năm 1840 và của thiên sứ thứ hai vào năm 1844 đều tượng trưng cho sự gia tăng quyền năng của thiên sứ thứ ba vào ngày 11/9. Ngày 18 tháng 7 năm 2020 là sự đến của thiên sứ thứ hai, như được tượng trưng bởi sự thất vọng lần thứ nhất của những người theo Miller vào ngày 19 tháng 4 năm 1844. Những sự kiện lịch sử về hai lần gia tăng quyền năng của thiên sứ thứ nhất và thứ hai trong lịch sử phong trào Miller, cũng như lịch sử về sự gia tăng quyền năng của thiên sứ thứ ba vào ngày 11/9, đều làm chứng cho sự gia tăng quyền năng của sứ điệp tiếng kêu lúc nửa đêm đã đến vào tháng 7 năm 2023.

Thời kỳ ấn chứng bắt đầu từ 9/11 và kết thúc bằng luật ngày Chủ nhật. Nó khởi đầu bằng việc Đấng Christ hạ hơi ban vài giọt mưa rào muông và kết thúc với những lưỡi lửa mang sứ điệp đến thế giới vào Lễ Ngũ Tuần. Phi-e-rơ xác định Lễ Ngũ Tuần là sự ứng nghiệm lời tiên tri của Giô-ên. Vì thực tế là như vậy, điều đó xác lập rằng việc Đấng Christ hạ hơi cũng là sự ứng nghiệm lời tiên tri của Giô-ên, vì mùa Ngũ Tuần có một khởi đầu và một kết thúc cụ thể, chứng tỏ rằng Anpha cũng là Ômêga. Vào ngày Đấng Christ phục sinh, lễ dâng đầu mùa bằng lúa mạch được thực hiện; và năm mươi ngày sau, vào Lễ Ngũ Tuần, lễ dâng đầu mùa bằng lúa mì được dâng lên. 9/11 tiêu biểu cho Tiếng Kêu Nửa Đêm, vốn đến ngay trước và dẫn đến luật ngày Chủ nhật. Sự ứng nghiệm trọn vẹn của hình ảnh về Tiếng Kêu Nửa Đêm trong Xa-cha-ri 9:9 xảy ra sau tháng 7 năm 2023.

Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ vô cùng; hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy cất tiếng reo mừng!
Kìa, Vua của người đến với người; Ngài là Đấng công chính và đem sự cứu rỗi; Ngài khiêm nhường, cưỡi trên lưng lừa, trên lưng lừa con, con của lừa cái. Xa-cha-ri 9:9.

Vậy Xa-cha-ri đồng thuận với cách Ê-sai dùng biểu tượng xem dân của Đức Chúa Trời là một mào triều thiên, nhưng ông thêm rằng mào ấy cũng là cờ hiệu khi ông ghi: “vì họ sẽ như những viên đá của mào triều thiên, được giương lên như một cờ hiệu trên đất của Ngài”; và Xa-cha-ri còn vang vọng niềm vui gắn với các biểu tượng “lúa” và “rượu mới” của Giô-ên khi nói: “lúa sẽ làm cho trai trẻ vui tươi, còn rượu mới làm cho các thiếu nữ.” Khi chúng ta xem xét ghi chép về những kẻ say sưa của Êp-ra-im trong chương hai mươi tám, hãy lưu ý rằng đây là chương Kinh Thánh xác định “sự yên nghỉ và sự làm tươi mới.” Đây là một trong những đoạn then chốt trong Kinh Thánh về mưa cuối mùa, nên những kẻ say sưa của Êp-ra-im này hẳn chính là những kẻ say mà Giô-ên nói đến.

Khốn thay cho mào miện kiêu ngạo, cho những kẻ say sưa của Ephraim, cho vẻ đẹp vinh hiển của họ chỉ như bông hoa tàn héo, ở trên đầu những thung lũng phì nhiêu của những kẻ bị rượu làm cho gục ngã! Kìa, Chúa có một Đấng mạnh mẽ và quyền năng; như cơn mưa đá và bão tố hủy diệt, như lũ nước hùng mạnh tràn qua, Đấng ấy sẽ lấy tay ném xuống đất. Mào miện kiêu ngạo ấy, tức những kẻ say sưa của Ephraim, sẽ bị giày đạp dưới chân; và vẻ đẹp vinh hiển ở trên đầu thung lũng phì nhiêu sẽ chỉ như bông hoa tàn héo, như trái chín sớm trước mùa hè; hễ ai trông thấy nó, thì khi nó còn ở trong tay mình, đã ăn mất rồi. Trong ngày ấy, Chúa các đạo quân sẽ làm mào triều vinh hiển và mũ miện đẹp đẽ cho số dân còn sót của Ngài, và làm thần khí xét đoán cho người ngồi xét xử, làm sức mạnh cho những kẻ đẩy lùi chiến trận đến tận công. Nhưng họ cũng lầm lạc vì rượu, và vì rượu mạnh mà lạc đường; thầy tế lễ và nhà tiên tri lầm lạc vì rượu mạnh; họ bị rượu nuốt lấy, họ lạc lối vì rượu mạnh; họ sai lầm trong khái tượng, họ vấp ngã trong sự xét đoán. Vì mọi bàn đều đầy nôn mửa và ô uế, đến nỗi chẳng còn chỗ nào sạch. ...

Hãy dừng lại và kinh ngạc; hãy kêu lên, và kêu la: họ say, nhưng không phải vì rượu; họ loạn choạng, nhưng không phải vì đồ uống mạnh. Vì Chúa đã đổ trên các người thần mê ngủ sâu và đã khép mắt các người: các tiên tri và các nhà lãnh đạo của các người, những nhà tiên kiến, Ngài đã che phủ. Và mọi khái tượng đối với các người trở nên như lời của một quyển sách đã niêm phong; người ta đem trao cho kẻ có học, nói: Xin hãy đọc điều này; nhưng người ấy nói: Tôi không thể, vì nó đã bị niêm phong. Rồi quyển sách lại được trao cho kẻ không học, và nói: Xin hãy đọc điều này; người ấy đáp: Tôi không biết chữ.

Vì vậy, Chúa phán: Bởi vì dân này đến gần ta bằng miệng, và tôn kính ta bằng môi, nhưng lòng họ đã xa cách ta, và sự kính sợ ta chỉ là điều học theo điều răn của loài người; vì thế, này, ta sẽ làm một việc lạ lùng giữa dân này, thật là một việc lạ lùng và diệu kỳ: vì sự khôn ngoan của người khôn ngoan sẽ tiêu mất, và sự hiểu biết của người thận trọng sẽ bị che giấu. Khốn cho những kẻ đào sâu để giấu mưu kế của mình khỏi Chúa, làm việc của mình trong tối tăm, và nói: Ai thấy chúng ta? Ai biết chúng ta? Quả thật, các người đã đảo lộn mọi sự, sẽ bị coi như đất sét của thợ gốm: há vật được làm ra lại nói về người đã làm ra nó rằng, Người không làm ta sao? hay vật được nắn nên lại nói về người đã nắn nên nó rằng, Người chẳng có hiểu biết sao? Ê-sai 28:1-8; 29:9-16.

Chúa sắp làm một "công việc lạ lùng" giữa những kẻ say sưa của Êpraim khi Ngài lấy đi sự khôn ngoan và sự thông hiểu của họ, chính hai yếu tố gắn liền với việc hiểu được sự gia tăng tri thức khi một sứ điệp tiên tri được mở ấn. Chính những người khôn ngoan mới hiểu. Một phần của "công việc lạ lùng" là cất bỏ khỏi tâm trí những kẻ say sưa của Êpraim tri thức đã được Sư Tử của chi phái Giu-đa mở ấn. Sự tách biệt giữa người khôn ngoan và kẻ ác là một phần của "công việc lạ lùng" của Chúa. Đó là Tin Lành đời đời. Sau khi Đấng Christ dẫn dắt những người Do Thái hay tranh cãi qua dụ ngôn vườn nho và qua đó khiến họ tự kết án mình, Ngài đã nêu một câu hỏi từ Thi Thiên 118:

Hòn đá mà các thợ xây đã loại bỏ đã trở nên đá đầu góc. Ấy là việc Chúa làm; thật lạ lùng trước mắt chúng ta. Đây là ngày Chúa đã làm nên; chúng ta sẽ vui mừng và hân hoan trong ngày ấy. Thi Thiên 118:22-24.

Chúa sẽ thực hiện "một công việc lạ lùng và một điều kỳ diệu" trên những kẻ say sưa của Ê-phra-im, và điều đó bao gồm việc tước bỏ khả năng nhận biết lẽ thật của họ. "Hòn đá đầu góc" là điều kỳ diệu trong mắt những ai có "rượu mới" của Giê-ên.

Những kẻ say rượu không thể đọc được quyền sách đã niêm phong, bất kể đó là giới lãnh đạo được xem là "người có học" hay giới giáo dân được xem là "kẻ không học". Đối với những kẻ say rượu, việc hiểu đúng lời chứng tiên tri của Kinh Thánh, vốn được ví như "quyển sách đã niêm phong", là điều không thể. Những kẻ say rượu cũng hai lần được mô tả là "ra khỏi đường lối". Một lần nữa điều này được ghi lại trong Ê-sai 28, một đoạn Kinh Thánh then chốt về mưa muện, nơi Ê-sai nêu ra "sự yên nghỉ và sự tươi mới" mà những kẻ say rượu đã không chịu nghe. "Sự yên nghỉ và sự tươi mới" là một sứ điệp, vì nó có thể được nghe.

Con say ấy đã đưa những kẻ say rượu ra khỏi "những nẻo xưa" theo lời Giê-rê-mi, tức là "đường" phải bước đi để tìm được mưa cuối mùa, điều mà Giê-rê-mi gọi là "sự yên nghỉ". Việc những kẻ say rượu của Êp-ra-im khước từ thông điệp về mưa cuối mùa là một chủ đề được Lời Đức Chúa Trời đề cập cách cụ thể. Họ say rượu vì họ đã từ chối trở lại với lịch sử nền tảng, vốn cung cấp bản thiết kế cho lịch sử của một trăm bốn mươi bốn nghìn, tức là lịch sử của mưa cuối mùa.

"Công việc lạ lùng" được thực hiện trên những kẻ say sưa của Êphraim diễn ra trong kỳ mưa cuối mùa được tuôn đổ. Trong kỳ mưa cuối mùa, một sứ điệp thử thách tạo nên hai hạng người thờ phượng, được minh họa bởi "rượu" mà họ uống. Kẻ ác đã từ chối căn cứ việc áp dụng lời tiên tri của mình trên các dòng lịch sử thánh, còn những ai vận dụng phương pháp "dòng trên dòng" của

Ê-sai 28 thì uống "rượu mới." Con say của kẻ ác bộc lộ qua việc họ không thể hiểu lời tiên tri, và tình trạng mù lòa của họ bắt nguồn từ sự không muốn trở về những nẻo xưa căn bản. Đức Chúa Jê-sus quả trách những người Do Thái hay bắt bẻ bằng cách hỏi họ liệu họ đã từng đọc về hòn đá bị loại bỏ và trở nên đá đầu góc hay chưa.

Viên đá trở nên đầu góc biểu thị lẽ thật tiên tri rằng nền móng hay viên đá góc được lập lại trong viên đá chóp đỉnh. Viên đá Anpha cũng là viên đá Ômêga. Nguyên tắc tiên tri chủ đạo thiết lập và duy trì phương pháp “dòng trên dòng” (là phương pháp của mưa cuối mùa) là rằng khởi đầu của một việc minh họa cho sự kết thúc của việc ấy. Nguyên tắc tiên tri chủ đạo trong phong trào Millerite là nguyên tắc “một ngày bằng một năm”, được xác nhận khi thiên sứ của Khải Huyền chương mười giảng xuống. Nguyên tắc tiên tri chủ đạo trong phong trào của một trăm bốn mươi bốn ngàn là rằng khởi đầu minh họa cho sự kết thúc, điều này đã được xác nhận khi thiên sứ của Khải Huyền chương mười tám giảng xuống.

Lời tiên tri của Đức Chúa Trời rất chi tiết khi giải thích các yếu tố liên quan đến mưa cuối mùa. Một trong những sự thật ấy là những kẻ say sưa của Êp-ra-im không thể nhận ra mưa cuối mùa, và điều này đã được thể hiện qua việc người Do Thái nói với Phi-e-rơ rằng các môn đồ say rượu. Nguyên tắc chủ đạo của phương pháp ấy được trình bày trực tiếp, lặp đi lặp lại như Alpha và Ômêga trong Lời Đức Chúa Trời, nhưng Lời ấy đã bị niêm kín đối với họ. Phương pháp ấy, quy tắc tiên tri chính yếu và sứ điệp về mưa cuối mùa là một vài chủ đề được biệt riêng ra thánh trong một dòng lịch sử tiên tri được mô tả như một "công việc lạ lùng".

Lại có lời của Đức Chúa các đạo binh đến với tôi rằng: Đức Chúa các đạo binh phán rằng: Ta đã ghen vì Si-ôn với lòng ghen tuông lớn, và đã ghen vì nó với con thịnh nộ lớn. Đức Chúa phán: Ta đã trở lại Si-ôn, và sẽ cư ngụ ở giữa Giê-ru-sa-lem; và Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là thành chân thật; và núi của Đức Chúa các đạo binh sẽ được gọi là núi thánh. Đức Chúa các đạo binh phán: Rồi đây các cụ ông và cụ bà sẽ còn ở trên các đường phố của Giê-ru-sa-lem, mỗi người cầm gậy trong tay vì tuổi đã cao. Và các đường phố của thành sẽ đầy các con trai và con gái đang chơi đùa trên những đường phố ấy.

Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Nếu điều ấy là kỳ diệu trong mắt phần còn sót của dân này trong những ngày này, thì há cũng là kỳ diệu trong mắt Ta sao? Đức Giê-hô-va vạn quân phán. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Đây, Ta sẽ cứu dân Ta từ xứ phương đông và từ xứ phương tây; Ta sẽ đem họ về, và họ sẽ ở giữa Giê-ru-sa-lem; họ sẽ làm dân Ta, còn Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ, trong sự chân thật và sự công bình. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Tay các ngươi hãy vững mạnh, bởi những kẻ trong những ngày này nghe những lời này bởi miệng các đấng tiên tri, là những người có mặt trong ngày đặt nền nhà của Đức Giê-hô-va vạn quân, để đền thờ được xây cất. Vì trước những ngày ấy không có tiền công cho người, cũng không có tiền công cho súc vật; kẻ ra kẻ vào đều chẳng có bình an vì sự hoạn nạn; vì Ta đã khiến mọi người, ai nấy đều nghịch cùng người lân cận mình. Nhưng bây giờ, Ta sẽ không đối xử với số sót của dân này như trong những ngày trước kia nữa, Đức Giê-hô-va vạn quân phán. Xa-cha-ri 8:1-11.

Xa-cha-ri nói: “Hãy vững mạnh tay các ngươi, bởi các ngươi là những người trong những ngày này nghe những lời này bởi miệng các đấng tiên tri, là những người đã ở trong ngày đặt nền của nhà

Đức Giê-hô-va vạn quân, để đền thờ được xây cất.” Điều làm vững mạnh dân Đức Chúa Trời là sứ điệp về nền tảng trở nên đá chóp đỉnh. Sứ điệp ấy là rằng lịch sử của phong trào Miller được lặp lại trong lịch sử của một trăm bốn mươi bốn ngàn người.

Đấng Christ hỏi: “Nếu điều ấy là diệu kỳ trong mắt số sót của dân này trong những ngày này, há lại cũng diệu kỳ trong mắt Ta sao?” Câu hỏi ấy xác định thời kỳ tiên tri của “công việc diệu kỳ” của Đức Chúa Trời, vốn là đề tài của mọi nhà tiên tri; đồng thời cũng chỉ ra thời điểm phong trào La-ô-đi-xê của một trăm bốn mươi bốn nghìn chuyển sang phong trào Phi-la-đen-phi của một trăm bốn mươi bốn nghìn. Đó cũng chính là thời điểm họ được ấn, và cũng là lúc phong trào chuyển từ chiến đấu sang khai hoàn; đồng thời, công cuộc kết hiệp thần tính với nhân tính giữa nhóm người này được hoàn tất khi đền thánh thật sự được thanh tẩy. Điều này có thể được nhận ra trong các câu Kinh Thánh, vì lịch sử tiên tri được biểu thị bởi “công việc diệu kỳ” của Ngài là diệu kỳ trong mắt Đức Chúa Trời và trong mắt phần dân sót lại, và “mắt đối mắt” là một biểu tượng của sự hiệp nhất. Sự hiệp nhất được trình bày ở đây nói đến sự ấn chứng của dân Đức Chúa Trời, những người theo Chiên Con bất cứ nơi nào Ngài đi, đã đạt đến mức thà chết còn hơn phạm tội và làm sai lệch tính cách của Đấng Christ.

Micah coi lịch sử nền tảng của Israel cổ đại là "những điều kỳ diệu".

Như trong những ngày người ra khỏi đất Ai Cập, Ta sẽ cho người ấy thấy những điều lạ lùng.
Mi-chê 7:15.

Những “công việc lạ lùng” là lịch sử nền tảng, và được gọi là “lạ lùng” vì lịch sử nền tảng ấy được lặp lại trong lịch sử kết thúc, được biểu trưng bởi viên đá chóp. Những “công việc lạ lùng” là lịch sử bắt đầu với viên đá góc và kết thúc với “viên đá chóp.” “Những việc lạ lùng” của Ngài đã được bày tỏ trong lịch sử của Môi-se và được lặp lại trong lịch sử của Đấng Christ. Môi-se là viên đá góc và Đấng Christ là viên đá chóp. Về mặt tiên tri, Môi-se là alpha và Đấng Christ là omega.

"Bắt đầu từ Môi-se, tức khởi nguyên của lịch sử Kinh Thánh, Đấng Christ đã giảng giải những điều liên quan đến chính Ngài trong toàn bộ Kinh Thánh." *The Desire of Ages*, 797.

Môi-se đã dạy, và Phi-e-rơ đã dùng lời của Môi-se trong ngày Lễ Ngũ Tuần để chỉ ra rằng Môi-se là hình bóng của Đấng Christ.

Nhưng những điều mà Đức Chúa Trời đã cho biết trước qua miệng hét thảy các đấng tiên tri của Ngài, rằng Đấng Christ phải chịu khổ, thì Ngài đã ứng nghiệm rồi. Vậy, hãy ăn năn và trở lại, để tội lỗi anh em được xóa sạch, hầu cho những thời kỳ tươi mới đến từ trước mặt Chúa; và Ngài sẽ sai Chúa Giê-su Christ, Đấng trước đây đã được rao giảng cho anh em. Trời phải tiếp nhận Ngài cho đến thời kỳ phục hồi muôn vật, điều mà Đức Chúa Trời đã phán qua miệng tất cả các đấng tiên tri thánh của Ngài từ khi thế gian bắt đầu. Vì Môi-se thật đã nói với các tổ phụ rằng: “Từ giữa anh em, Chúa là Đức Chúa Trời của anh em sẽ dấy lên cho anh em một nhà tiên tri như tôi; mọi điều Người sẽ nói với anh em, anh em phải nghe theo.” Và sẽ xảy ra rằng hễ ai không nghe nhà tiên tri ấy thì sẽ bị diệt khỏi giữa dân. Phải, tất cả các đấng tiên tri từ Sa-mu-ên trở đi, và những người theo sau, hễ ai đã nói, đều đã báo trước về những ngày này. Công vụ 3:18-24.

Việc Môi-se là “Anpha” và Đấng Christ là “Ômêga” đã được khẳng định bởi lời chứng thứ hai của Phi-e-rơ về Môi-se trong sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh vào Lễ Ngũ Tuần; qua đó, Phi-e-rơ nhấn mạnh và chỉ ra rằng một thành tố cốt lõi của sứ điệp mưa rào sau (cũng như cuộc tranh luận dấy lên chống lại sứ điệp ấy) là nguyên tắc tiên tri “Anpha và Ômêga”. Đối với 144.000, nguyên tắc ấy tương ứng với nguyên tắc ngày-bằng-năm trong lịch sử Millerite. Nguyên tắc “Anpha và Ômêga” là nguyên tắc “nền móng trở thành viên đá chóp đỉnh”; ấy cũng là những nguyên tắc “Môi-se và Chiên Con”; và do đó được sự linh hứng xác định là một trong những câu của bài ca vườn nho, vốn cũng là bài ca của Môi-se và Chiên Con.

Sự khởi đầu và kết thúc, như được các dòng tiên tri khác nhau trình bày, mô tả lịch sử nơi Đức Chúa Trời hoàn thành các “công việc kỳ diệu” của Ngài; và chính ánh sáng được bộc lộ khi nhận ra biểu tượng “công việc kỳ diệu” đại diện cho điều gì đã biến một người Laodicea thành một người Philadelphia, qua đó trở nên một viên đá trong đền thờ đang được xây dựng, như đền thờ Millerite đã được xây trong 46 năm dẫn đến ngày 22 tháng 10 năm 1844, khi Chúa đột nhiên đến đền thờ của Ngài.

Nếu thật anh em đã ném biết rằng Chúa là nhân từ. Đến với Ngài, như đến với hòn đá sống, bị loài người loại bỏ, nhưng được Đức Chúa Trời chọn và quý báu, anh em cũng vậy, như những viên đá sống, được xây nên thành một nhà thuộc linh, một chức tế lễ thánh, để dâng những tế lễ thiêng liêng, được Đức Chúa Trời chấp nhận nhờ Đức Chúa Giê-xu Christ. Vì vậy Kinh Thánh cũng chép: Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá góc nhà, được chọn lựa, quý báu; ai tin nơi Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Vậy, đối với anh em là những người tin thì Ngài là quý báu; còn đối với những kẻ không vâng phục, thì hòn đá mà các thợ xây loại bỏ đã trở nên đá đầu góc, và là hòn đá làm vấp, là tảng đá gây vấp phạm, tức là cho những kẻ vấp ngã vì lời, bởi không vâng phục; điều ấy cũng đã được định cho họ. Nhưng anh em là dòng dõi được chọn, là chức tế lễ vương giả, là dân thánh, là dân thuộc riêng về Đức Chúa Trời, để anh em rao truyền những nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm đến ánh sáng lạ lùng của Ngài; trước kia anh em không phải là một dân, mà nay là dân của Đức Chúa Trời; trước kia không được thương xót, mà nay đã được thương xót. 1 Phi-e-rơ 2:3-10.

Việc được gọi vào ánh sáng lạ lùng của Ngài cho biết thời điểm lời kêu gọi được đưa ra, vì mốc 1888—mốc mà theo linh hứng được liên hệ với cuộc phản loạn của Cô-rê trong lịch sử alpha của Môi-se—khi được đem áp dụng cho thời kỳ sau rốt thì ăn khớp với 9/11, là lúc theo linh hứng thông điệp La-ô-đi-xê đến cùng với thiên sứ thứ ba. Trong lời tiên tri, những người La-ô-đi-xê là “mù,” nghĩa là họ ở trong tối tăm, và lời kêu gọi ra khỏi tối tăm đã bắt đầu khi thông điệp La-ô-đi-xê đến vào các mốc 1856, 1888 và 9/11. Vào 9/11, “lời kêu gọi ra khỏi tối tăm” không chỉ là lời kêu gọi hiểu ánh sáng của thiên sứ Khải Huyền mười tám, mà còn là lời kêu gọi người nghe bước vào chính lịch sử nơi “các công việc lạ lùng” của Đức Chúa Trời sẽ được ứng nghiệm trọn vẹn.

Trong ba thập kỷ qua, người ta đã nhiều lần chứng minh rằng định nghĩa mang tính tiên tri của “Tin Lành đời đời” là một tiến trình lịch sử, trong đó một lễ thật tiên tri được mở án, khởi đầu một quá trình thử nghiệm gồm ba bước, với hai đặc điểm phân biệt trong ba kỳ thử ấy. Hai kỳ thử đầu tiên khác về bản chất so với kỳ thử ba, vì kỳ thử ba là phép thử quyết định cho thấy bạn đã vượt

qua kỳ thứ nhất và thứ hai hay chưa. Đặc điểm phân biệt còn lại của Tin Lành đời đời là bạn phải vượt qua kỳ thử hiện tại thì mới được bước vào kỳ thử tiếp theo.

Lịch sử của “những công việc diệu kỳ” cũng là lịch sử nơi “Tin Lành đời đời” đạt đến cao trào, vì giờ phán xét do thiên sứ thứ nhất công bố và được gọi là “Tin Lành đời đời” tìm thấy sự ứng nghiệm trọn vẹn của nó, bắt đầu từ sự kiện 9/11. Sự phán xét mà những người theo Miller được cảnh báo là vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, khi cánh cửa đóng lại trong dụ ngôn mười trinh nữ, qua đó trở thành hình bóng cho luật ngày Chủ nhật, khi cánh cửa lại đóng một lần nữa trong dụ ngôn mười trinh nữ. 9/11 loan báo rằng giờ phán xét thi hành của Đức Chúa Trời sẽ bắt đầu vào thời điểm luật ngày Chủ nhật, cũng như những người theo Miller đã công bố rằng giờ phán xét điều tra bắt đầu vào ngày 22 tháng 10 năm 1844.

Từ 9/11 cho đến luật ngày Chủ nhật là một giai đoạn được mô tả như “những công việc kỳ diệu của Đức Chúa Trời”, và cũng như viên đá nền tảng trở nên “đá góc nhà”, và cũng như “mùa Ngũ Tuần”, và cũng như “Ha-ba-cúc chương hai”, và như “thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn”, và như “thời kỳ thử thách hình tượng của con thú”, và như “phúc âm đời đời”, và như “lịch sử thiêng liêng từ năm 1840 đến 1844”, và như lịch sử của “Khải Huyền chương mười”, và như “lịch sử từ báp-têm của Đấng Christ cho đến sự chết của Ngài”.

Lịch sử được mô tả theo dạng fractal qua phép báp-têm của Ngài đã khởi đầu giai đoạn 2520 ngày kết thúc trên thập tự giá. Phép báp-têm của Đấng Christ tượng trưng cho sự chết, sự chôn và sự sống lại của Ngài, điều này đã được ứng nghiệm theo nghĩa đen vào cuối 1260 ngày.

Khi Đức Thánh Linh giáng xuống trong phép báp-têm của Đấng Christ, điều ấy tiêu biểu cho sự giáng xuống của thiên sứ trong Khải Huyền đoạn mười tám vào ngày 9/11. Sau 1260 ngày tiên tri, những điều được biểu trưng bởi phép báp-têm đã được ứng nghiệm theo nghĩa đen tại thập tự giá. Lịch sử từ phép báp-têm đến thập tự giá bao hàm một lịch sử Anpha mang tính biểu tượng, vốn được ứng nghiệm theo nghĩa đen vào cuối kỳ. Các lịch sử Anpha và Ômêga là những fractal của toàn thể lịch sử. Lịch sử từ phép báp-têm đến thập tự giá là “những công việc lạ lùng của Đức Chúa Trời,” và lịch sử ấy cũng được đại diện bởi “phép báp-têm của Đấng Christ” và bởi “sự chết, sự chôn và sự sống lại” theo nghĩa đen của Ngài; và vì thế cũng bởi “phép báp-têm của dân Y-so-ra-ên xưa tại Biển Đỏ,” và bởi “phép báp-têm của tám linh hồn trong thời kỳ Nô-ê.” Tất cả những giai đoạn này đều đại diện cho lịch sử về “những công việc lạ lùng” của Ngài.

Khi nói đến số 8 như một biểu tượng của sự phục sinh, thì chính tám linh hồn trên con tàu là lần nhắc đến đầu tiên về số tám như một biểu tượng; và theo quy tắc nhắc đến lần đầu, mọi chi tiết mang tính tiên tri đều nằm trong lần nhắc đến đầu tiên. Tám linh hồn ấy đang đi từ trái đất cũ sang trái đất mới, đúng không?

Tám linh hồn ấy đã sống sót qua thời kỳ mưa, nhưng tất cả những ai từ chối sứ điệp cảnh báo về cơn mưa đều đã chết, đúng không? "8" linh hồn đi vào đất mới, được minh họa qua lịch sử về sứ điệp cảnh báo bị khước từ, cánh cửa đóng lại, cơn mưa và đất mới, đã trải qua một sự chuyển đổi thời kỳ từ thế giới cũ sang thế giới mới.

Sự thay đổi về thời kỳ đánh dấu tám linh hồn là một trăm bốn mươi bốn ngàn ấy chính là sự chuyển từ Lao-đi-xê sang Phi-la-đen-phi, cũng là sự chuyển từ Hội Thánh chiến đấu gồm cả lúa mì và cỏ lùng sang Hội Thánh khai hoàn chỉ gồm của lễ lúa mì đầu mùa, được giơ lên như một cờ hiệu để cả thế gian nhìn thấy, giống như nhìn thấy một con thuyền đơn độc trên làn nước bão tố. Những người ấy là 8 thuộc về 7, và lịch sử về sự vượt qua của con tàu cùng việc vượt qua Biển Đỏ đều là những minh họa về “các công việc kỳ diệu” của Ngài.

Những linh hồn ấy là những người đã được sống lại để ứng nghiệm Khải Huyền 11:11. Họ là dân giao ước của Đức Chúa Trời, do tổ phụ Áp-ra-ham đại diện, người đã mang dấu hiệu của giao ước qua phép cắt bì vốn phải được thực hiện vào ngày thứ tám.

Tất cả những dòng này đại diện cho cùng một khoảng thời gian, và khoảng thời gian ấy bắt đầu với những nền móng của 9/11 và kết thúc tại luật ngày Chủ nhật. 9/11 là viên đá nền tảng và luật ngày Chủ nhật là viên đá chóp đỉnh. Trong lịch sử tái thiết Giê-ru-sa-lem vào thời Nê-hê-mi và Ê-xơ-ra, phần nền đã hoàn tất trong thời kỳ của sắc lệnh thứ nhất, và chính đền thờ đã được hoàn thành lâu trước sắc lệnh thứ ba. Trong lịch sử phong trào Millerite, các nền tảng được thiết lập vào tháng 5 năm 1842 khi biểu đồ 1843 được công bố. Đền thờ của Millerite mất bốn mươi sáu năm để dựng nên, từ 1798 đến 1844. Trước ngày 22 tháng 10 năm 1844, đền thờ Millerite đã được hoàn tất, với viên đá chóp đỉnh là Tiếng Kêu Nửa Đêm. Khi Tiếng Kêu Nửa Đêm kết thúc vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, thì anpha — tức sắc lệnh thứ ba năm 457 TCN — đã gặp đối ứng của nó trong omega năm 1844. 457 TCN là anpha của kỳ 2300 năm, và 1844 là omega. Cả hai giống nhau ở một cấp độ, vì một sắc lệnh hay một thiên sứ đều là thông điệp, và cả hai đều tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật, nơi sẽ có một sắc lệnh và nơi sứ điệp của thiên sứ thứ ba dâng lên thành tiếng kêu lớn.

Từ năm 457 TCN đến năm 408 TCN, bốn mươi chín năm đã được Đa-ni-ên xác định là thời kỳ khi người Do Thái sẽ hoàn tất việc xây dựng "đường phố sẽ được xây lại, và tường thành, ngay cả trong những thời kỳ khó khăn."

Vậy hãy biết và hiểu rằng: từ khi sắc lệnh được ban ra để phục hồi và xây dựng Giê-ru-sa-lem cho đến Đấng Mê-si-a, Vương tử, sẽ là bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; đường phố sẽ được xây lại, cùng với tường thành, dù trong những thời buổi khó khăn. Đa-ni-ên 9:25.

Năm 457 TCN và năm 1844 là Anpha và Ômêga của lời tiên tri 2.300 năm. Cả hai đều là hình bóng của luật ngày Chủ nhật, vì là Anpha và Ômêga nên chúng là một, và theo sự soi dẫn, sự thất vọng năm 1844 được đặt song hành với sự thất vọng của thập giá. Nếu 1844 là hình bóng của thập giá, và đúng là như vậy, thì đối ứng Anpha của nó (457 TCN) cũng vậy. Từ 1844 đến 1863 minh họa tiến trình thử luyện của thiên sứ thứ ba. Tiến trình thử luyện ấy được biểu thị bởi 49 năm giữa sắc lệnh thứ ba, tức sắc lệnh luật ngày Chủ nhật, và sự hoàn tất công việc về đường phố và tường thành diễn ra trong thời kỳ khó khăn.

Từ năm 457 TCN đến 408 TCN là lịch sử Alpha của kỳ 2.300 năm; lịch sử ấy minh họa lịch sử Omega từ năm 1844 đến 1863. Hai lịch sử ấy minh họa lịch sử của một trăm bốn mươi bốn nghìn sau khi họ được ấn khi có luật ngày Chủ nhật cho đến khi thời kỳ ân điển cho loài người chấm dứt. Công việc của một trăm bốn mươi bốn nghìn là kêu gọi nam nữ trở lại các “lối xưa”, điều mà Ê-sai mô tả là xây lại các chỗ đổ nát xưa, và Giê-rê-mi xác định đó là con đường dẫn đến sứ điệp mưa

muộn. “Bức tường” là luật pháp của Đức Chúa Trời, mà một trăm bốn mươi bốn nghìn sẽ giương lên trước cả thế giới như một tiêu kỳ. Điều này sẽ diễn ra trong thời kỳ rối ren của cái khôn nạn thứ ba của Hội giáo, vì chính Hội giáo khiến các dân tộc phẫn nộ. Công việc ấy và thời kỳ rối ren sẽ tiếp tục cho đến khi Mi-ca-ên đứng dậy.

Vậy, nếu bạn thấy rằng từ năm 457 TCN đến 408 TCN là một thời kỳ tiên tri bắt đầu từ sắc lệnh thứ ba và tiên trưng cho một thời kỳ tiên tri bắt đầu năm 1844 với sự xuất hiện của thiên sứ thứ ba và kết thúc năm 1863, thì bạn có thể thấy rằng mối liên hệ của chúng với lời tiên tri 2.300 năm, với tư cách là điểm khởi đầu hoặc điểm kết thúc, xác định chúng là Alpha và Ômêga trong mối tương quan với nhau. Những thời buổi gian truân của Nê-hê-mi minh họa thời kỳ gian truân dẫn đến và bao gồm cả cuộc Nội chiến. Giai đoạn 49 năm trong lịch sử Alpha tương trưng cho giai đoạn 19 năm trong lịch sử Ômêga. Giai đoạn 19 năm ấy cũng được biểu trưng bởi 19 năm ở phần mở đầu của lời tiên tri 65 năm của Ê-sai.

Vì thủ đô của Syria là Damascus, và người đứng đầu của Damascus là Rezin; và trong vòng sáu mươi lăm năm, Ephraim sẽ bị tan vỡ, không còn là một dân nữa. Isaiah 7:8.

Ê-sai đã đưa ra lời tiên tri này vào năm 742 TCN, và 19 năm sau, vào năm 723 TCN, vương quốc phương Bắc bị đưa vào cảnh lưu đày trong 2520 năm, kết thúc vào năm 1798. Mười chín năm từ 742 TCN đến 723 TCN tương ứng với mười chín năm từ 1844 đến 1863, vì mười chín năm đầu là alpha của lời tiên tri này và mười chín năm cuối là omega. Trong giai đoạn 19 năm ấy, Ê-sai đã đối diện vua Ahaz gian ác với sứ điệp về mưa rào cuối mùa, được trình bày ở câu tám như sứ điệp của “bảy lần”. Ahaz đã khước từ sứ điệp ấy, cũng như phong trào Cơ Đốc Phục Lâm Millerite theo kiểu Laodicea vào năm 1863.

Trong thời kỳ ấy, thầy tế lễ thượng phẩm của A-cha sang A-si-ri, mang về mẫu thiết kế đền thờ ngoại giáo của họ, và A-cha cho xây nó trong sân đền thờ của Đức Chúa Trời. Chi tiết này song song với câu chuyện về vị tiên tri bất tuân, người không được phép trở về Giu-đa theo cùng con đường ông đã đi đến, nhưng lại làm như vậy và bị một tiên tri giả, kẻ nói dối, lừa gạt; điều này tương trưng cho sự quay lại với phương pháp của Tin Lành bội giáo nhằm né tránh cách hiểu của phong trào Miller về “bảy lần”, như một sự ứng nghiệm kinh điển của cảnh con chó trở lại liếm đờ mửa của chính nó.

Điều này diễn ra trong khi một cuộc nội chiến giữa vương quốc phương bắc và vương quốc phương nam đang bắt đầu, qua đó tiêu biểu cho Cuộc Nội chiến ở Hoa Kỳ khi giai đoạn 19 năm được lặp lại. Từ năm 742 TCN đến 723 TCN tương trưng cho giai đoạn 19 năm từ 1844 đến 1863, vốn tương trưng cho thời kỳ từ luật ngày Chủ nhật cho đến lúc đóng lại thời kỳ ân điển. Lịch sử từ 9/11 đến luật ngày Chủ nhật là lịch sử của sự thử nghiệm về hình ảnh của con thú trong phạm vi Hoa Kỳ, điều này được lặp lại trong sự thử nghiệm hình ảnh của con thú trên toàn thế giới bắt đầu từ luật ngày Chủ nhật. Vì lý do này, các giai đoạn 19 năm vốn tương trưng cho thời kỳ từ luật ngày Chủ nhật đến lúc đóng lại thời kỳ ân điển cũng tương trưng cho lịch sử từ 9/11 đến luật ngày Chủ nhật, tức là lịch sử về “những công việc lạ lùng” của Ngài.

Chúng ta sẽ tiếp tục trong bài viết tiếp theo.

Và lời của Chúa đến với tôi, phán rằng: Hỡi con người, câu tục ngữ mà các ngươi có trong đất Israel là gì, rằng: “Những ngày kéo dài, và mọi khái tượng đều không ứng nghiệm”? Vậy hãy nói với họ: Chúa là Đức Chúa Trời phán như vậy: Ta sẽ làm cho câu tục ngữ này chấm dứt, và người ta sẽ không còn dùng nó làm tục ngữ trong Israel nữa; nhưng hãy nói với họ: Những ngày đã gần, và sự ứng nghiệm của mọi khái tượng. Vì sẽ không còn nữa khái tượng hão huyền, cũng chẳng còn bói toán nịnh hót trong nhà Israel. Vì Ta là Chúa: Ta sẽ phán, và lời Ta phán sẽ ứng nghiệm; nó sẽ không còn bị trì hoãn nữa; vì trong những ngày của các ngươi, hỡi nhà phản nghịch, Ta sẽ nói lời ấy và sẽ thực hiện nó, Chúa là Đức Chúa Trời phán.

Lại có lời của Đức Giê-hô-va đến cùng tôi, phán rằng: Hỡi con người, kia, dân nhà Y-sơ-ra-ên nói: “Khái tượng mà người ấy thấy là cho nhiều ngày về sau, và người nói tiên tri về những thời kỳ còn xa.” Vì vậy, hãy nói với họ: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Không một lời nào của Ta sẽ còn bị trì hoãn nữa; nhưng lời nào Ta đã phán thì sẽ được thực hiện, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ê-xê-chi-ên 12:21-28.